

CATALOGUE

GIỚI THIỆU URENTEK

THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty TNHH URENTEK Việt Nam là đơn vị chuyên thiết kế, chế tạo, cung cấp và lắp đặt các thiết bị xử lý nước thải, đặc biệt là máy cào rác, máy lược rác và các giải pháp thu gom rác tự động cho kênh, sông, trạm bơm và nhà máy xử lý nước thải.

Với đội ngũ kỹ thuật giàu kinh nghiệm, công nghệ hiện đại và định hướng phát triển bền vững, URENTEK cam kết mang đến những sản phẩm chất lượng cao, vận hành ổn định, hiệu quả và thân thiện với môi trường.



THIẾT KẾ

Giải pháp tối ưu



CHẾ TẠO

Chất lượng cao



LẮP ĐẶT

Chuyên nghiệp



BẢO TRÌ

Đồng hành dài lâu

URENTEK

URENTEK

GIẢI PHÁP HÔM NAY
CHO MÔI TRƯỜNG
NGÀY MAI

THU GOM RÁC TỰ ĐỘNG – BẢO VỆ DÒNG CHẢY – GIỮ GÌN MÔI TRƯỜNG



LẮP ĐẶT TẠI KÊNH, SÔNG



THU GOM RÁC HIỆU QUẢ



VẬN HÀNH ỔN ĐỊNH



ỨNG DỤNG ĐA DẠNG

Đồng hành cùng bạn
vì môi trường bền vững!



URENTEK

CÔNG TY TNHH URENTEK VIỆT NAM

GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG



Văn phòng Hà Nội:
Số 1 Ngõ 39 Phú Thượng,
phường Phú Thượng, Hà Nội



Văn phòng TP.HCM:
Số 129 đường Bùi Thị Cội,
khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp,
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam



Trụ sở:
Số 7 Ngõ 46 Đường Hữu Cước,
Ô Diên, Hà Nội



0972 889 928

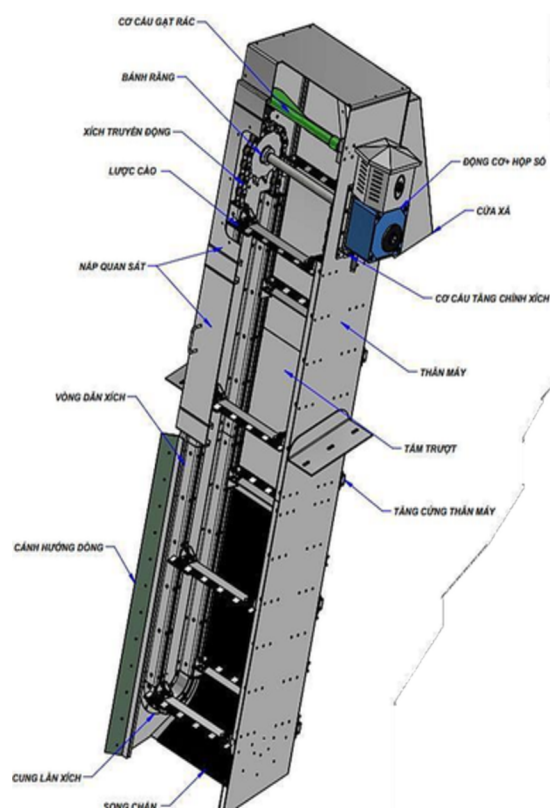
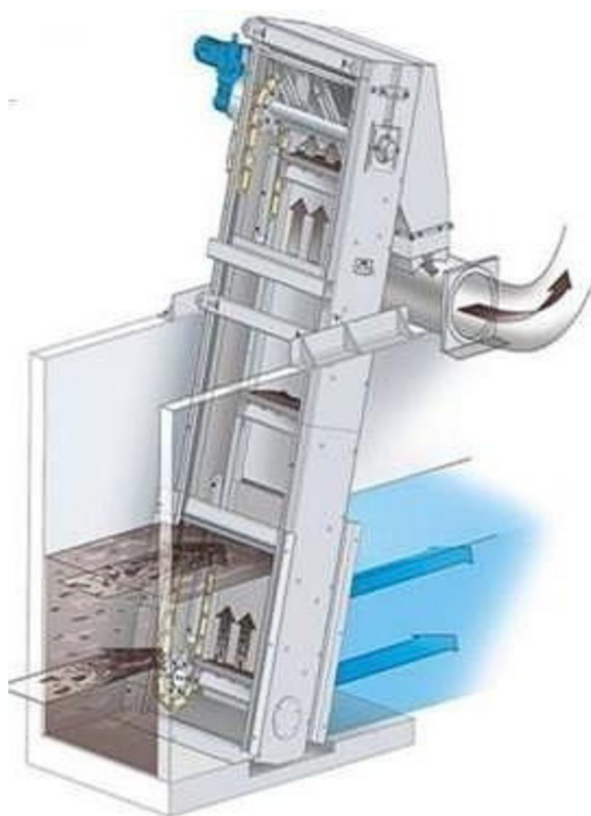


urt@urentek.com.vn



www.urentek.com.vn

MÁY TÁCH RÁC LỰC CÀO



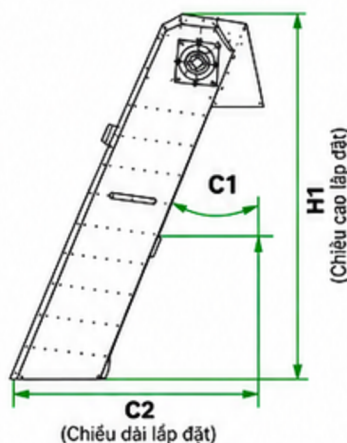
NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

Nước thải chảy qua song chắn, rác thô được giữ lại. Motor truyền động dây xích và răng lược để thu gom, đưa rác lên cửa xả.

- Khe chắn: 5 – 20 mm, tùy yêu cầu.
- Kết cấu thép không gỉ, bền và chống ăn mòn.
- Tự động thu gom rác, dễ vận hành.
- Lắp trực tiếp tại kênh, mương dẫn nước thải.
- Kích thước và công suất motor gia công theo yêu cầu.

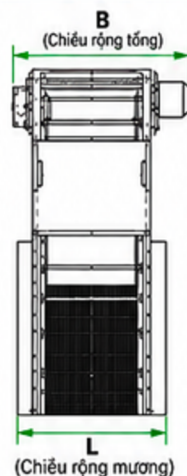


PHỐI CẢNH LẮP ĐẶT



C2
(Chiều dài lắp đặt)

MẶT BÊN



L
(Chiều rộng mương)

MẶT TRƯỚC

GIẢI THÍCH KÝ HIỆU

Ký hiệu	Ý nghĩa
Model	Ký hiệu model máy
Khe hở (mm)	Khe lược rác
Lưu lượng (m³/giờ)	Lưu lượng thiết kế
Công suất (kW)	Công suất động cơ
L	Chiều rộng mương (mm)
B	Chiều rộng tổng (mm)
C1	Góc lắp đặt (°)
C2	Chiều dài lắp đặt (mm)
H1	Chiều cao lắp đặt (mm)
Vật liệu	Vật liệu chế tạo

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	Khe hở (mm)	Lưu lượng (m³/giờ)	Công suất (kW)	L (mm)	B (mm)	C1 (°)	C2 (mm)	H1 (mm)	Vật liệu
SCM - 05/0,75	5	30 - 50	0,75	500	500	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 06/0,75	6	40 - 60	0,75	700	500	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 07/0,75	7	50 - 70	0,75	900	500	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 08/0,75	8	60 - 80	0,75	1100	500	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 10/0,75	10	80 - 100	0,75	1300	500	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 15/0,75	15	90 - 120	0,75	1500	500	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 05/1,1	5	50 - 70	1,1	500	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 06/1,1	6	60 - 80	1,1	700	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 07/1,1	7	70 - 90	1,1	900	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 08/1,1	8	90 - 110	1,1	1100	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 10/1,1	10	110 - 130	1,1	1300	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 15/1,1	15	130 - 150	1,1	1500	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 02/1,5	2	60 - 80	1,5	700	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 03/1,5	3	70 - 90	1,5	900	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 05/1,5	5	90 - 110	1,5	1100	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 10/1,5	10	110 - 130	1,5	1300	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 15/1,5	15	130 - 150	1,5	1500	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 20/1,5	20	150 - 170	1,5	1600	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 02/2,2	2	70 - 90	2,2	900	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 03/2,2	3	90 - 110	2,2	1100	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 05/2,2	5	110 - 130	2,2	1300	520	40°	900 - 1000	1800 - 1900	SUS304
SCM - 10/2,2	10	130 - 150	2,2	1500	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 15/2,2	15	150 - 170	2,2	1600	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304
SCM - 20/2,2	20	170 - 200	2,2	1700	550	40°	1000 - 1100	1900 - 2000	SUS304



TỰ ĐỘNG THU GOM RÁC
Vận hành liên tục, giảm nhân công.



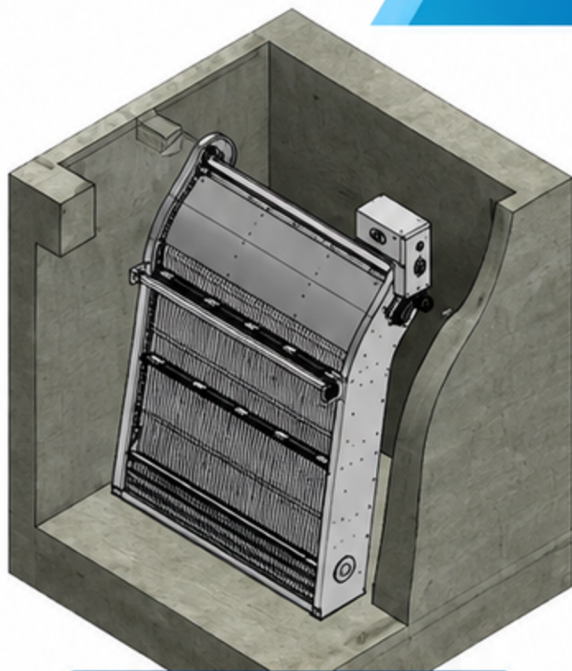
KẾT CẤU INOX SUS304
Bền bỉ, chống ăn mòn, tuổi thọ cao.



DỄ VẬN HÀNH, BẢO TRÌ
Cơ cấu đơn giản, ổn định.



GIA CÔNG THEO YÊU CẦU
Kích thước, công suất có thể thiết kế theo thực tế công trình.



PHỐI CẢNH LẮP ĐẶT

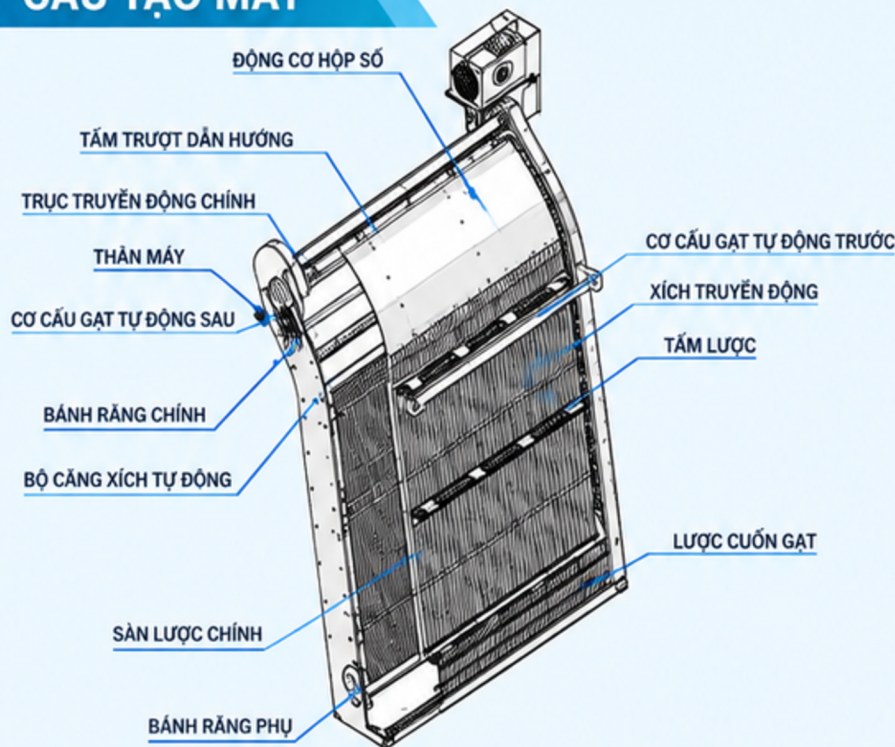
NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

- Nước chảy qua các song chắn, các chất rắn thô được giữ lại trên bề mặt song chắn.
- Rác được các răng lược gắn trên dây xích đưa lên mặt nước.
- Các răng lược được gia công với khe hở 5 – 20 mm.
- Rác thải được vận chuyển lên nhờ băng tải và đưa qua cửa xả.

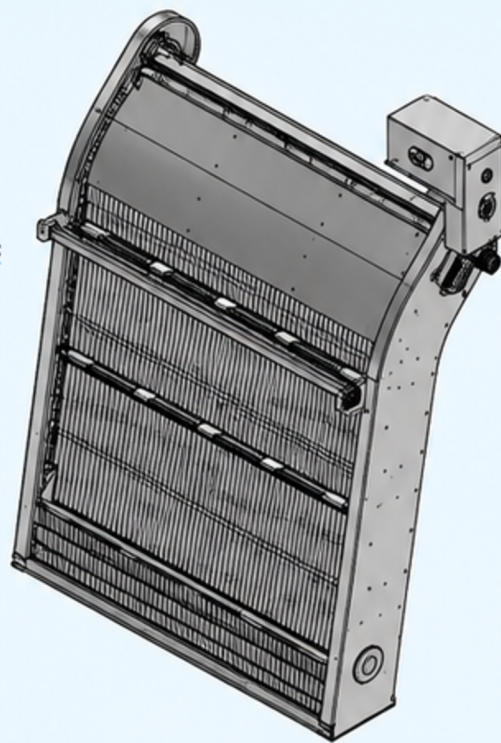
ĐẶC ĐIỂM TÍNH CHẤT

- Lưu lượng lớn, tốc độ dòng chảy cao.
- Kết cấu thép không gỉ bền bỉ theo thời gian.
- Chế độ tự động làm sạch, đơn giản, dễ vận hành.
- Lắp đặt trực tiếp trong các hầm của trạm bơm, cống, hộp, ống thoát nước ra biển, ...
- Kích thước, công suất có thể thay đổi theo kích thước công trình.

CẤU TẠO MÁY



HÌNH CẤU TẠO



HÌNH ẢNH SẢN PHẨM



**TỰ ĐỘNG
LÀM SẠCH**



**BỀN BỈ
CHỐNG ĂN MÒN**



**DỄ VẬN HÀNH
BẢO TRÌ**



**GIA CÔNG
THEO YÊU CẦU**

QUY CÁCH KÝ HIỆU

SCS – 20/1,5

Máy tách rác

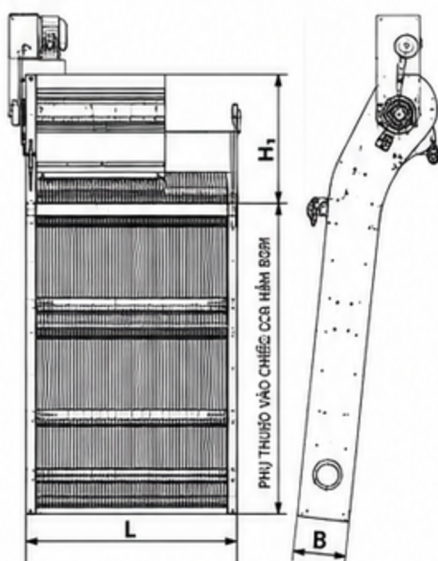
Chiều rộng khe lược rác

Công suất



PHỐI CẢNH LẮP ĐẶT

BẢN VẼ KỸ THUẬT



MẶT TRƯỚC

MẶT BÊN

GIẢI THÍCH KÝ HIỆU

Ký hiệu	Ý nghĩa
Model	Ký hiệu model máy
Khe hở (mm)	Khe lược rác
Lưu lượng (kg/giờ)	Lưu lượng rác thiết kế
Công suất (kW)	Công suất động cơ
L	Chiều rộng mương (mm)
B	Chiều rộng tổng (mm)
H ₁	Chiều cao lắp đặt (mm)
Vật liệu	Vật liệu chế tạo

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT



THU GOM RÁC HIỆU QUẢ

Vận hành liên tục, giảm nhân công.



KẾT CẤU INOX SUS304

Bền bỉ, chống ăn mòn, tuổi thọ cao.



DỄ VẬN HÀNH, BẢO TRÌ

Cơ cấu đơn giản, thuận tiện lắp đặt.



GIA CÔNG THEO YÊU CẦU

Kích thước, công suất có thể thiết kế theo thực tế công trình.

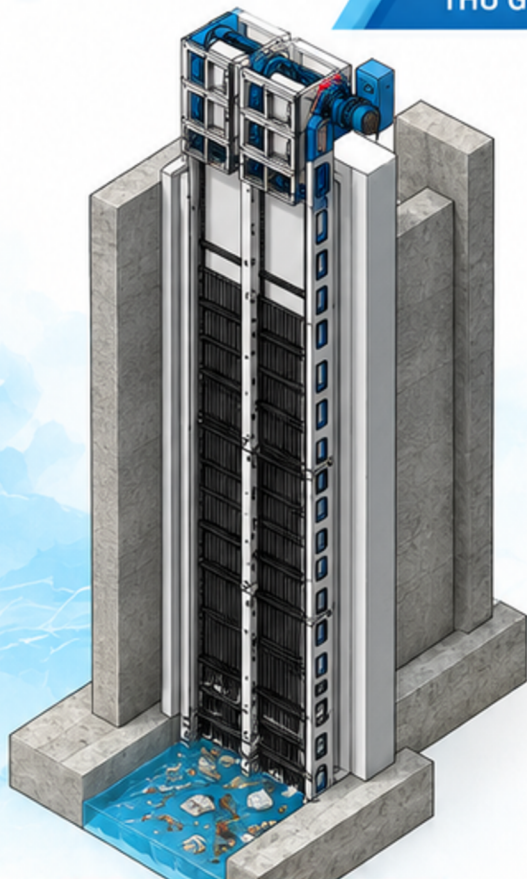
THÔNG SỐ KỸ THUẬT (CÔNG SUẤT 1,5 kW)

Model	Khe hở (mm)	Công suất rác (kg/giờ)	Công suất (kW)	L (mm)	B (mm)	H ₁ (mm)	Vật liệu
SCS – 20/1,5	20	200 – 300	1,5	1500	480	900 – 1000	SUS304
SCS – 25/1,5	25	300 – 400	1,5	1600	480	900 – 1000	SUS304
SCS – 30/1,5	30	400 – 500	1,5	1700	480	900 – 1000	SUS304
SCS – 35/1,5	35	500 – 600	1,5	1800	480	900 – 1000	SUS304
SCS – 40/1,5	40	700 – 800	1,5	1900	480	900 – 1000	SUS304
SCS – 50/1,5	50	800 – 900	1,5	2000	480	900 – 1000	SUS304

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (CÔNG SUẤT 2,2 – 3,7 kW)

Model	Khe hở (mm)	Công suất rác (kg/giờ)	Công suất (kW)	L (mm)	B (mm)	H ₁ (mm)	Vật liệu
SCS – 20/2,2	20	300 – 500	2,2	1800	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 25/2,2	25	400 – 600	2,2	1900	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 30/2,2	30	500 – 700	2,2	2000	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 35/2,2	35	700 – 900	2,2	2100	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 40/2,2	40	900 – 1100	2,2	2200	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 50/2,2	50	1100 – 1300	2,2	2300	500	900 – 1000	SUS304
SCS – 30/3,7	30	700 – 700	3,7	2000	550	1100 – 1200	SUS304
SCS – 35/3,7	35	700 – 900	3,7	2200	550	1100 – 1200	SUS304
SCS – 40/3,7	40	900 – 1100	3,7	2400	550	1100 – 1200	SUS304
SCS – 45/3,7	45	1100 – 1300	3,7	2600	550	1200 – 1300	SUS304
SCS – 50/3,7	50	1300 – 1600	3,7	3800	550	1200 – 1300	SUS304
SCS – 60/3,7	60	1600 – 2000	3,7	4000	550	1200 – 1300	SUS304

*Số liệu trên là thông số thực nghiệm trên nước sạch – Giá trị tham khảo



PHỐI CẢNH LẮP ĐẶT



NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

- Nước chảy qua các song chắn, các chất rắn thô được giữ lại trên bề mặt song chắn. Rác được motor vận chuyển lên mặt nước nhờ các răng lược được gắn vào dây xích cường lực cao. Các răng lược được gia công với khe hở 30 – 80 mm. Rác thải được vận chuyển lên trên băng chuyền và tải vào nhà thu gom rác thải.

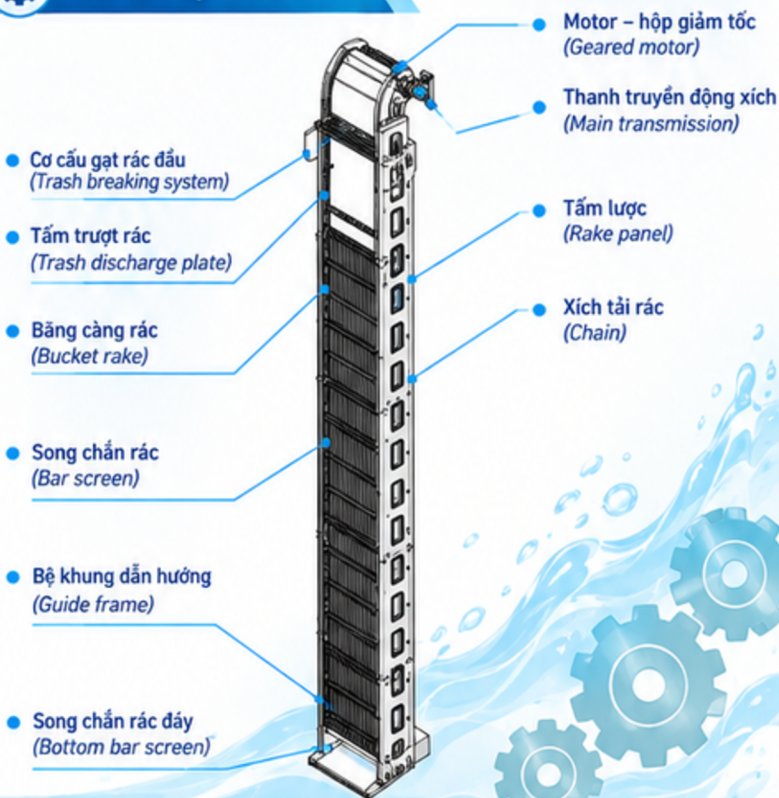


ĐẶC ĐIỂM TÍNH CHẤT

- Hoạt động bền bỉ, công suất cao.
- Với kết cấu thép không rỉ bền bỉ theo thời gian.
- Chế độ tự động làm sạch đường dẫn, xích, đơn giản, dễ vận hành.
- Lắp đặt trực tiếp trong các kênh, dòng sông, đập tràn, ...



CẤU TẠO MÁY



CHI TIẾT PHẦN ĐẦU MÁY



TỰ ĐỘNG THU GOM RÁC

Vận hành liên tục, hiệu quả, giảm nhân công.



KẾT CẤU BỀN BỈ

Vật liệu chống ăn mòn, tuổi thọ cao.



DỄ VẬN HÀNH, BẢO TRÌ

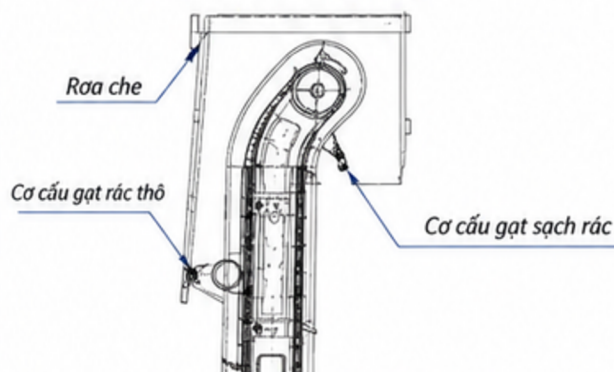
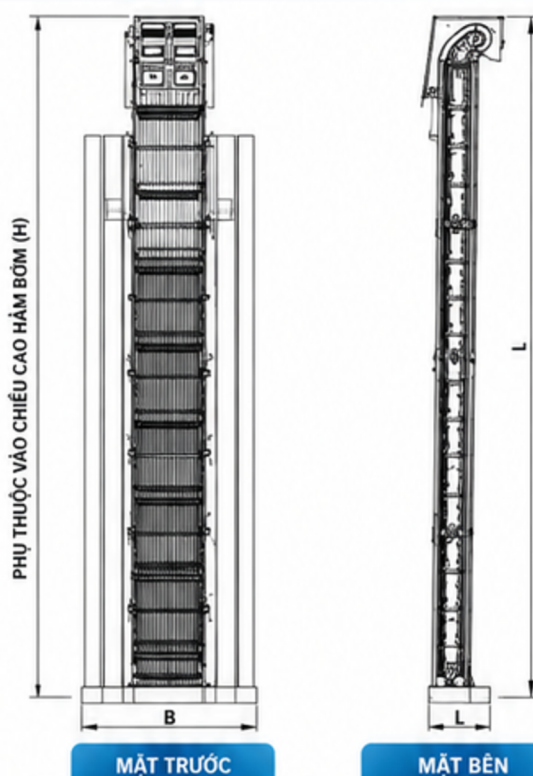
Thiết kế đơn giản, thuận tiện lắp đặt.



GIA CÔNG THEO YÊU CẦU

Kích thước, công suất có thể thiết kế theo thực tế công trình.

BẢN VẼ KỸ THUẬT



CHI TIẾT PHẦN ĐẦU

QUY CÁCH KÝ HIỆU

SCB – 50/2,2

Máy cào rác dòng sông Công suất (kW)

Chiều rộng khe lược rác (mm)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	Khe hở (mm)	Công suất rác (kg/giờ)	Công suất (kW)	L (mm)	B (mm)	H ₁ (mm)	H (mm)	Vật liệu
SCB – 30/2,2	30	500 – 700	2,2	1800	500 – 600	2200	6000 – 10.000	SUS304
SCB – 35/2,2	35	700 – 900	2,2	1900	500 – 600	2200	6000 – 10.000	SUS304
SCB – 40/2,2	40	900 – 1100	2,2	2000	500 – 600	2200	6000 – 10.000	SUS304
SCB – 50/2,2	50	1100 – 1300	2,2	2100	500 – 700	2300	6000 – 10.000	SUS304
SCB – 60/2,2	60	1300 – 1500	2,2	2200	500 – 700	2300	6000 – 10.000	SUS304
SCB – 30/3,7	30	1500 – 1700	3,7	2000	500 – 700	2300	8000 – 15.000	SUS304
SCB – 35/3,7	35	1700 – 1900	3,7	2200	500 – 700	2300	8000 – 15.000	SUS304
SCB – 40/3,7	40	1900 – 2100	3,7	2400	500 – 700	2300	8000 – 15.000	SUS304
SCB – 50/3,7	50	2100 – 2300	3,7	2600	600 – 900	2500	8000 – 15.000	SUS304
SCB – 30/4,5	30	2300 – 2500	4,5	2500	600 – 1000	2400	10.000 – 20.000	SUS304
SCB – 35/4,5	35	2500 – 2700	4,5	2700	600 – 1000	2400	10.000 – 20.000	SUS304
SCB – 40/4,5	40	2700 – 3000	4,5	2900	600 – 1000	2400	10.000 – 20.000	SUS304

*Số liệu trên là thông số thực nghiệm trên nước sạch – Giá trị tham khảo



THU GOM RÁC HIỆU QUẢ
Vận hành liên tục, giảm nhân công.



BỀN BỈ – TUỔI THỌ CAO
Kết cấu chắc chắn, vật liệu inox SUS304.



DỄ VẬN HÀNH, BẢO TRÌ
Thiết kế đơn giản, thuận tiện lắp đặt.



GIA CÔNG THEO YÊU CẦU
Kích thước, công suất có thể thiết kế theo thực tế công trình.

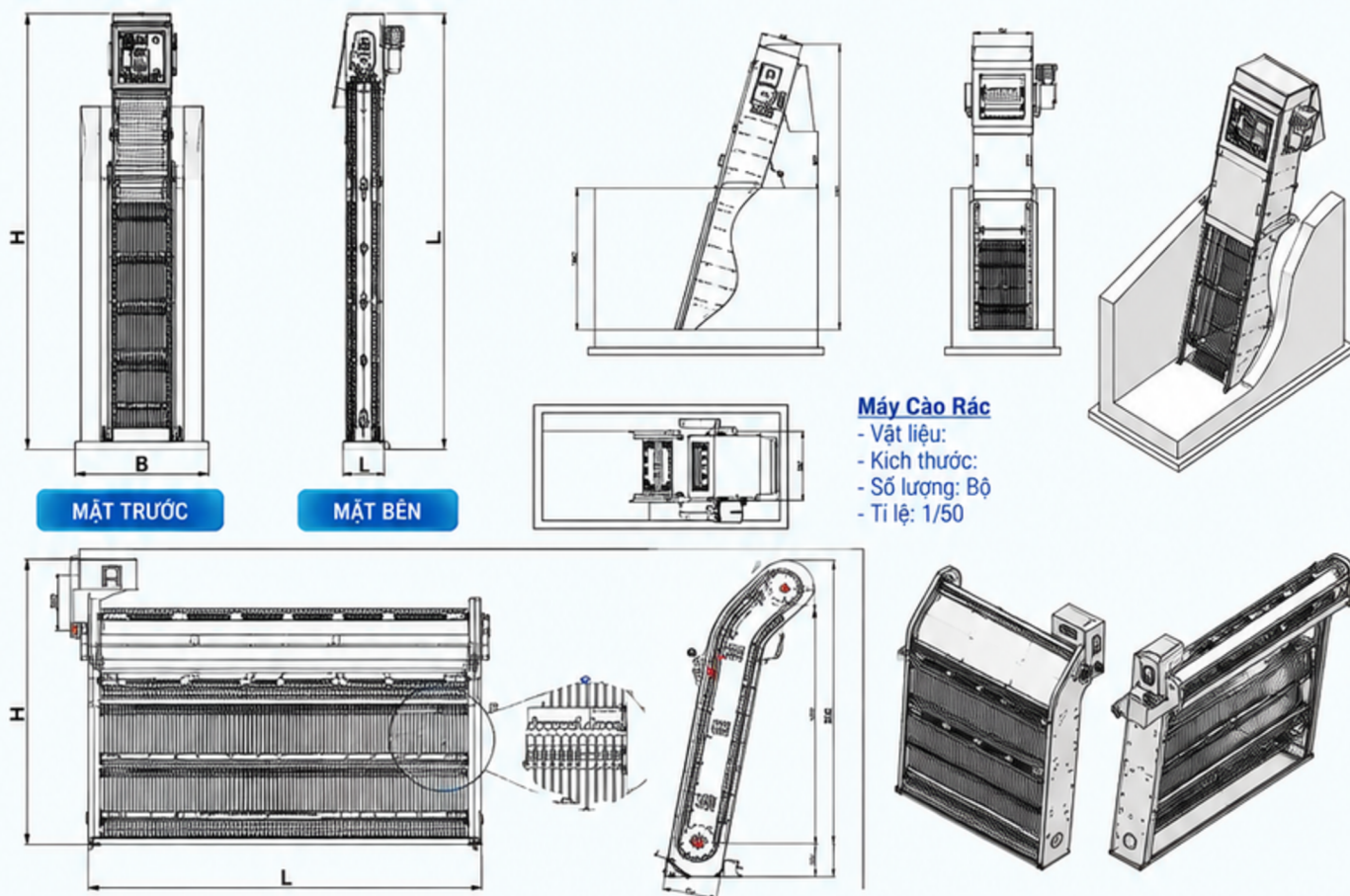


ĐIỂM MẠNH THIẾT KẾ

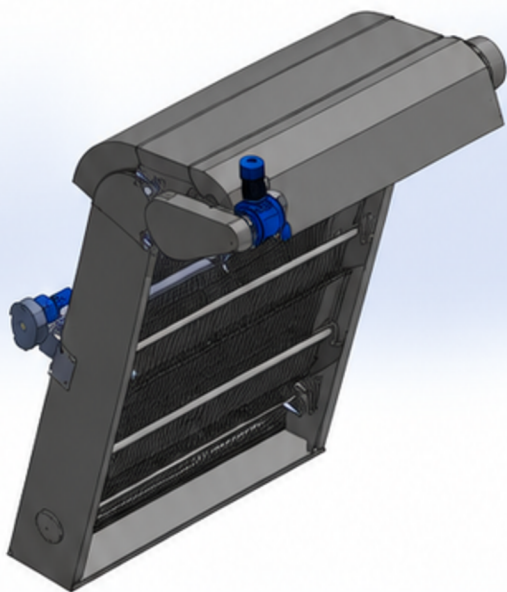
- 1 ĐỘNG CƠ – HỘ SỐ NHẬP KHẨU**
Sử dụng động cơ, hộ số nhập khẩu từ Đức/Nhật, phù hợp với mọi loại công suất. Trang bị thiết bị bảo vệ quá tải, tăng tuổi thọ thiết bị.
- 2 XÍCH TRUYỀN ĐỘNG BỀN BỈ**
Công nghệ Nhật Bản – chịu lực tốt, độ bền cao. Đã được áp dụng cho dây chuyền sản xuất gang tay y tế, chiều dài lên tới 1000m/sợi tại Việt Nam.
- 3 HỘ CHE XÍCH AN TOÀN**
Thiết kế hộ che xích tránh rơi vật thể, dây thép, dây điện, củi, lưới... vào xích. Sử dụng vật liệu nhựa tổng hợp (UMHW PE) độ ma sát thấp, bền và nhẹ.
- 4 CƠ CẤU CĂNG XÍCH TỰ ĐỘNG**
Bánh răng – xích được đặt trên cơ cấu căng xích tự động, tạo sự giãn và tự điều chỉnh, giúp máy vận hành êm và bền hơn.
- 5 CẢM BIẾN BẢO VỆ**
Lắp đặt thiết bị cảm biến nhận dạng rác quá cỡ, bảo vệ máy. Khi rác quá cỡ đi qua, tín hiệu sẽ được truyền về tủ điện và phát cảnh báo cho người vận hành.
- 6 VẬN HÀNH TỰ ĐỘNG/THỦ CÔNG**
Hệ thống tủ điện điều khiển với 2 chế độ: Tự động (AUTO) hoặc bằng tay (MAN) để thực hiện việc vệ sinh xích và hệ thống răng lược.
- 7 GẠT SẠCH RĂNG LƯỢC TỰ ĐỘNG**
Để đảm bảo lấy triệt để các loại rác cố định bám trên răng lược cao, máy được gắn 2 bộ phận gạt sạch rác bằng thủ công và tự động.

Vì môi trường
xanh hơn mỗi ngày!

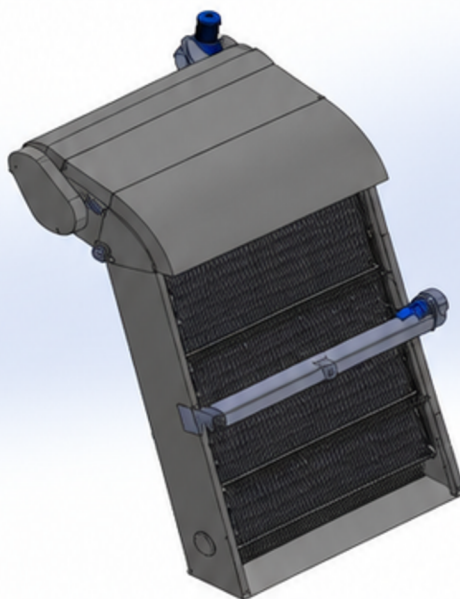
BẢN VẼ THIẾT KẾ MÁY CÀO RÁC



HÌNH ẢNH 3D MÁY CÀO RÁC

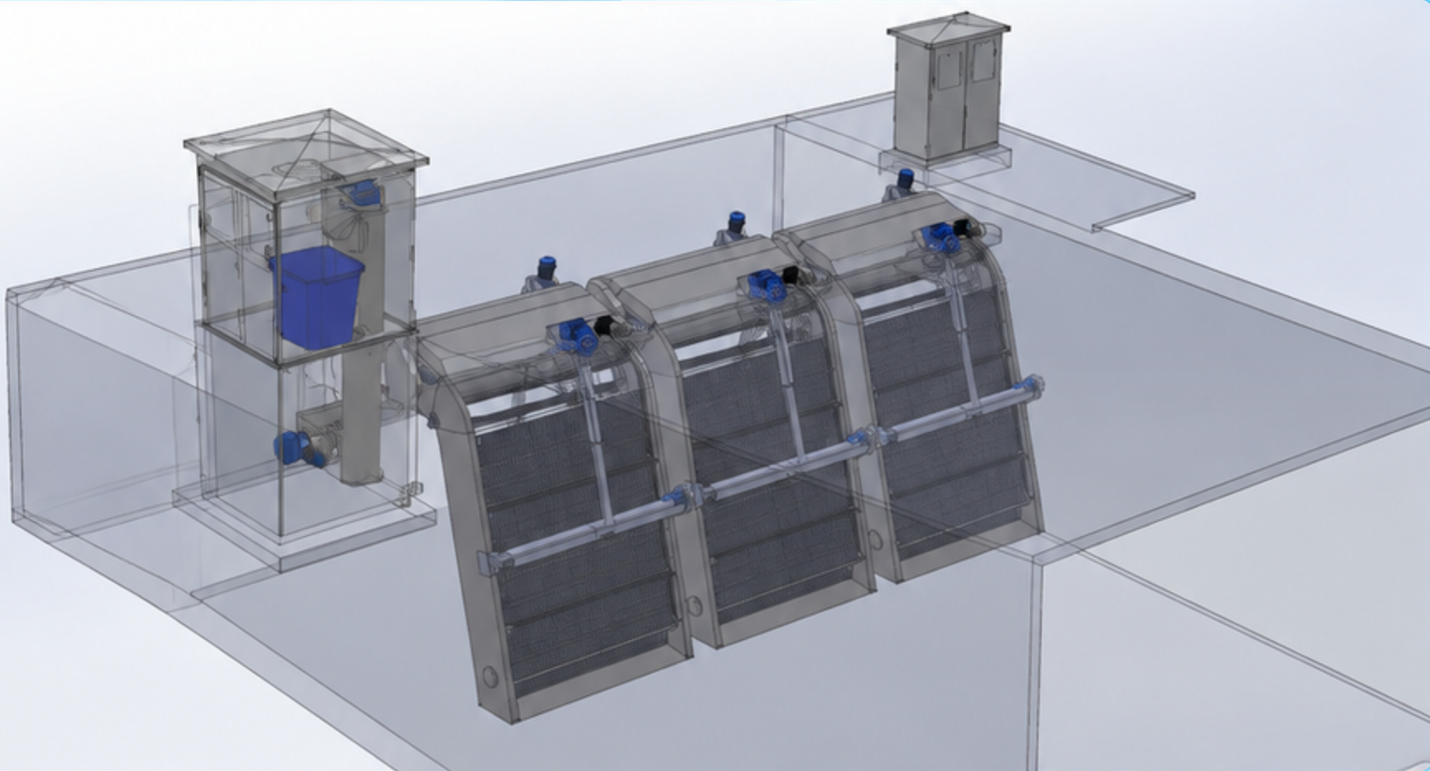


PHỐI CẢNH 3D (GÓC TRƯỚC)



PHỐI CẢNH 3D (GÓC SAU)

PHỐI CẢNH LẮP ĐẶT 3 MÁY CÀO RÁC



THU GOM RÁC HIỆU QUẢ

Vận hành liên tục,
giảm nhân công.



BỀN BỈ – ỔN ĐỊNH

Vật liệu chống ăn mòn,
tuổi thọ cao.



DỄ DÀNG LẮP ĐẶT

Thiết kế đơn giản,
thuận tiện thi công.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Giữ dòng chảy thông thoáng,
nâng cao chất lượng nước.



MÁY CÀO RÁC LẤP ĐẶT THỰC TẾ TẠI CÔNG TRÌNH



VẬN HÀNH ỔN ĐỊNH

Hoạt động bền bỉ trong điều kiện thực tế.



VẬT LIỆU BỀN BỈ

Inox SUS304 chống ăn mòn, tuổi thọ cao.



DỄ DÀNG BẢO TRÌ

Thiết kế đơn giản, thuận tiện vận hành.



HIỆU QUẢ MÔI TRƯỜNG

Thu gom rác liên tục, giữ dòng chảy thông thoáng.

HÌNH ẢNH THỰC TẾ

LẮP ĐẶT TẠI CÔNG TRÌNH

Vì môi trường
xanh hơn mỗi ngày!



22 Th7, 2026
Unnam

Máy lược rác lắp đặt thực tế tại kênh



Hình ảnh Máy lược rác dòng sông



Chi tiết cụm lược rác trước khi lắp đặt



THU GOM RÁC HIỆU QUẢ

Vận hành liên tục,
giảm nhân công.



BỀN BỈ – ỔN ĐỊNH

Vật liệu inox SUS304,
tuổi thọ cao.



DỄ DÀNG LẮP ĐẶT

Thiết kế đơn giản,
thuận tiện thi công.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Giữ dòng chảy thông thoáng,
nâng cao chất lượng nước.

HÌNH ẢNH CHẾ TẠO & THIẾT BỊ THỰC TẾ

Vì môi trường
xanh hơn mỗi ngày!

1 MÁY CÀO RÁC LẮP ĐẶT THỰC TẾ

Ứng dụng tại kênh, sông, trạm bơm và công trình xử lý nước thải.



2 CÁC LOẠI XÍCH, BÁNH RĂNG VÀ TRỤC

Gia công chính xác – Vật liệu bền bỉ – Đảm bảo vận hành ổn định.



3 CỤM MÁY ĐANG CHẾ TẠO TẠI XƯỞNG

Sản xuất theo yêu cầu – Kiểm soát chất lượng – Sẵn sàng lắp đặt.



SẢN XUẤT THEO YÊU CẦU

Đáp ứng đa dạng kích thước và tải trọng.



VẬT LIỆU CHẤT LƯỢNG

Inox SUS304, thép mạ kẽm, bền bỉ, tuổi thọ cao.



GIA CÔNG CHÍNH XÁC

Đảm bảo độ bền và vận hành ổn định.



HIỆU QUẢ MÔI TRƯỜNG

Thu gom rác liên tục, giữ dòng chảy thông thoáng.

01 GIA CÔNG TẠI XƯỞNG



Cụm máy cào rác kích thước lớn đang chế tạo tại xưởng

02 MÁY CÀO RÁC TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT



Máy cào rác hoàn thiện trước khi lắp đặt

03 LẮP ĐẶT THỰC TẾ TẠI CÔNG TRÌNH



Máy lược rác lắp đặt thực tế tại kênh, sông, trạm bơm

04 HOÀN THIỆN & BÀN GIAO



Máy cào rác sau lắp đặt, vận hành ổn định



THIẾT KẾ THEO YÊU CẦU

Phù hợp lưu lượng
và điều kiện công trình.



VẬT LIỆU BỀN BỈ

Inox SUS304/316
chống ăn mòn, tuổi thọ cao.



GIA CÔNG CHÍNH XÁC

Đảm bảo chất lượng,
vận hành ổn định.



HIỆU QUẢ MÔI TRƯỜNG

Thu gom rác liên tục,
giữ dòng chảy thông thoáng.

KHÁCH HÀNG CỦA CHÚNG TÔI

ĐỒNG HÀNH CÙNG URENTEK VÌ MỘT MÔI TRƯỜNG SẠCH – BỀN VỮNG



Cùng nhau
kiến tạo giá trị bền vững!



ĐỒNG HÀNH
CÙNG PHÁT TRIỂN



CHẤT LƯỢNG
TẠO NIỀM TIN



VÌ MÔI TRƯỜNG
BỀN VỮNG



GIẢI PHÁP TỐI ƯU
CHO TƯƠNG LAI

Xin cảm ơn!

Quý Khách hàng, Quý Đối tác đã tin tưởng, đồng hành và lựa chọn URENTEK. Chúng tôi cam kết không ngừng cải tiến, mang đến những giải pháp tối ưu, góp phần xây dựng môi trường xanh – sạch – bền vững.

URENTEK
GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG
CÔNG TY TNHH URENTEK VIỆT NAM



Văn phòng (Hà Nội):
Số 1 Ngõ 39 Phú Thượng,
phường Phú Thượng, Hà Nội



Văn phòng (TP.HCM):
Số 129 đường Bùi Thị Cội,
khu phố Đồng An, Phường Tân Đông Hiệp,
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam



GPĐKKD: 0107647209



Trụ sở: Số 7 Ngõ 46 Đường Hữu Cước,
Ô Diên, Hà Nội



Điện thoại: 0243 707 0508



Email: urt@urentek.com.vn



Hotline: 0972 889 928



Website: <https://urentek.com.vn/>



Quét mã QR
truy cập website